

# Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

## Thế Giới Ngày Nay

### Trung Hoa

Ngày nay đi khắp nơi trên thế giới, chỗ nào cũng thấy hàng ‘Made in China’ tuy nhiên phải quan tâm đến hàng dệt may, người ta mới thấy kỹ nghệ dệt Trung Hoa đang làm tê liệt ngành này của nhiều nước trên thế giới, kể cả Việt Nam.

Chỉ trong vòng ba tháng kể từ khi luật tự do thương mại được áp dụng cho hàng dệt may, thì TH đã xuất khẩu sang Âu châu từ 1,5 triệu chiếc áo sơ-mi lên 35 triệu chiếc; áo phông tăng từ 84 triệu lên 361 triệu chiếc; áo đầm từ 4 triệu lên 36 triệu; quần dài từ 31 triệu lên 240 triệu chiếc, và áo len từ 13 triệu lên 125 triệu chiếc. Các con số này cho thấy hàng dệt may của TH xuất khẩu sang Âu châu và cả Mỹ tăng từ 500% đến 843%.

TH đã phá giá các sản phẩm vào các thị trường Mỹ, Âu châu, Nhật, và Úc để chiếm phần chính tại các thị trường này, mà không hề bị lên án.

Tuy nhiên, riêng hàng dệt may của TH đã làm cho hơn 30 triệu người trên thế giới mất việc trong ba tháng đầu năm 2005. Trong khi đó thì TH bóc lột sức lao động của công nhân trong nước. Họ phải làm việc 7 ngày mỗi tuần, và mỗi ngày 14 tiếng đồng hồ với lương chưa đầy một đô-la một ngày.

Con vật khổng lồ ngủ yên trong một thế kỷ nay, bỗng nhiên vươn mình với tay ra toàn thế giới để thu vét tiền của, nhưng các nước

vẫn còn có vẻ ngây thơ chưa hiểu TH cho lắm.

### Liên Xô và Putin

Trong bài diễn văn thường niên tại Nga, Tổng Thống Vladimir Putin nói rằng: Việc sụp đổ của thể chế Cộng Hòa Liên Bang Nga hay gọi tắt là Liên Xô, là một thảm họa chính trị lớn nhất của thế kỷ. Ông Putin nhấn mạnh rằng sự sụp đổ này đã làm hằng triệu người Nga mất quyền công dân Nga.

Đây là lần đầu tiên ông Putin tỏ vẻ tiếc là Liên Xô sụp đổ làm hại cho nước Nga. Nhà lãnh đạo nước Nga nhỏ bé cảm thấy quyền uy của mình bị thu nhỏ lại so với các nhà lãnh đạo như Stalin hay Khrushchev, vì khi ấy Liên Xô có đến 15 nước chư hầu. Hai nước cuối cùng tuyên bố độc lập khỏi mọi ảnh hưởng của Nga là Ukraina và Belarus. Dân số chính thức của nước Nga hiện chỉ có 143,782,338 (July 2004 est.) so với Liên Xô cũ là 293,047,571 (July 1991).

### Nhật Hoa

Cuộc chiến tranh ‘lịch sử’ giữa Trung Hoa và Nhật Bản đã chính thức do Trung Hoa khởi đầu với những cuộc biểu tình chống Nhật do nhà nước TH tổ chức. Các cuộc biểu tình phản đối này đã căng thẳng đến mức độ nhà nước Trung Hoa phải ngăn cấm vì sợ có kẻ sẽ ‘mượn gió bẻ măng’ và chuyển từ chống quân phiệt Nhật sang chống chế độ Cộng Sản. Vì từ sau vụ sinh viên biểu tình ở Thiên An Môn (không do nhà nước chỉ đạo) đến nay, chưa có cuộc xuống đường nào tại TH lớn như thế.

Hai bên sau đó đã gặp nhau bên lề hội nghị thượng đỉnh Á-phi tại Bandung, Indonesia. Thủ tướng Nhật

đã tỏ ý tiếc về sự việc xảy ra, nhưng ông không hứa là sẽ sửa đổi quan điểm lịch sử của Nhật trong các sách giáo khoa. Trung Hoa thì nhân việc này, lại đe dọa là Nhật không nên ủng hộ Đài Loan trong việc chống TH.

### Tai nạn xe lửa tại Nhật

Mỗi ngày tại Nhật có 60 triệu người sử dụng xe lửa. Năm 1963 có vụ ba chiếc tàu đâm vào nhau gần Tokyo làm cho 161 người thiệt mạng. Ngày 25 tháng Tư năm 2005, nghĩa là 42 năm sau, một chiếc tàu chở gần 600 hành khách đã bị trật đường tại Amagasaki gần Osaka, cách Tokyo 410 cây số về hướng tây, làm cho gần 100 người thiệt mạng và 441 người bị thương. Người lái chiếc tàu này là một thanh niên 23 tuổi, mới vào nghề mười một tháng. Một toa tàu đã bị văng vào một tòa nhà cao 9 tầng.

Tai nạn xe lửa rất hiếm hoi ở Nhật. Tuy nhiên người ta vẫn còn nhớ tháng Ba năm 2000 một chiếc xe lửa ngằm đâm vào một chiếc xe lửa bị trật bánh ở Tokyo, làm cho 5 người chết và 33 người bị thương. Trước đó, năm 1991 cũng vào tháng Tư, một tai nạn xe lửa xảy ra tại Shigaraki, miền tây Nhật, làm cho 42 người thiệt mạng

### Tù nhân trẻ nhất

Tên tù nhân này là Gedhun Choekyi Nyima, người Tây Tạng. Khi mới sáu tuổi, thì Nyima đã được Đức Đạt Lai Lạt Ma tuyên bố cậu bé là Ban Thiền Lạt Ma, nhân vật quan trọng thứ hai của Đạo Phật Tây Tạng. Đó là năm 1995. Nhưng nhà nước Trung Hoa thống trị Tây Tạng không chịu, đã bắt giam cậu bé 6 tuổi này và chọn một đứa bé khác cho làm Ban Thiền Lạt Ma. Từ đó đến nay Nyima hoàn toàn mất tích. Trung Hoa tuyên bố là nhà nước bảo vệ sinh mạng cho cậu ta. Năm nay Nyima đã 16 tuổi, nhưng không ai biết bị giam giữ ở đâu. Tội nghiệp là tù nhân này không hề phạm một luật lệ nào cả, và không biết sẽ bị tù cho đến bao giờ.

(CTM tổng hợp)

# Nếu có thể làm lại từ đầu?

**Bình Minh**

Ngôi nhà xinh nằm duyên dáng trên sườn đồi thoải thoải, sân sau nối liền với một thung lũng lấm tấm hoa vàng. Đàng xa, hằn nét trong ráng chiều là rặng núi che lấp chân trời. Mặt trời dần lặn phương Tây. Những tia nắng cuối cùng vươn lên mạnh mẽ như muốn níu lấy vài khoảnh khắc còn lại. Màu cam chói chang quyện trong màu tím rực rỡ, để rồi chỉ trong phút chốc, đậm dần, đậm dần qua sắc thẫm, khắc khoải những chỗ cho bóng đêm. Phòng làm việc trong ngôi nhà được thiết kế mỹ thuật với cửa kính bao quanh, trong đó, chủ nhân chỉ cần xoay ghế nửa vòng thì có thể hoàn toàn chiêm ngưỡng vẻ đẹp tuyệt vời của hoàng hôn. Người đàn ông ngồi yên lặng trong chiếc ghế bành bằng da đắt tiền, kế bên là cái bàn nhỏ, trên đó có chai rượu vẫn đóng nắp và một cái ly không. Tuyên, tên người đàn ông, ngồi như thế không biết đã bao lâu rồi? Anh ngồi trong cơn đau tê dại, đau đến từng chân tóc, kẽ răng. Đau đến nỗi anh nghĩ rằng chết còn dễ chịu hơn.

Anh đã đem chai rượu ra, muốn dùng cơn say để tiêu diệt mối sầu, nhưng chân tay anh bủn rủn. Nỗi thèm muốn hơi rượu tan mất trong anh. Trong cơn say vô tưởng, anh cảm thấy đôi mắt u buồn của người vợ hiền đang ái ngại nhìn anh trong bóng đêm tuyệt vọng. Hoàng hôn buồn quá, nhưng vẫn hy vọng vào một ngày mai xán lạn, rồi mặt trời sẽ vẫn lên, rồi ánh nắng sẽ vẫn chan hòa đem lại tin yêu sức sống cho nhân loại. Còn anh, hoàng hôn trong lòng anh là vĩnh cửu. Hà, vợ anh, đã mất rồi.

Tuyên cố nhớ lại lúc hai người mới quen nhau, lâu lắm rồi, lâu đến nỗi kỷ niệm đã dần xóa nhòa theo năm tháng. Hồi đó, Tuyên mới lên lớp Sáu trường tỉnh lỵ. Trường nhỏ lắm, nên học trò nam nữ học chung. Ngày đầu tiên vào lớp, cô chủ nhiệm ân cần căn dặn học sinh về nội quy, kỷ luật, cũng như con số những tập vở, sách học cần dùng trong niên khóa. Cô dặn học trò về nhà chuẩn bị mọi thứ, tuần sau đến lớp cô sẽ kiểm tra. Thứ hai tuần sau, đám học trò ngồi khoanh tay trên bàn, sách vở sắp ngay ngắn trước mặt để cô giáo xem xét. Cô gật gù tỏ vẻ hài lòng trước sự chu đáo của bầy trò nhỏ. Đột nhiên, khi đến bàn một nữ sinh, cô dừng lại hỏi, “Hà, tập vở của em đâu?” Cô bé lật lật đứng dậy, khoanh tay, cúi gầm đầu nhìn xuống đất, nước mắt bắt đầu rơi lã chã. Cô giáo gần giọng, “Sao cô hỏi mà em không trả lời?” Cô bé chỉ đứng bậm môi khóc. Một bạn gái dạn dĩ đứng lên thưa: “Dạ thưa cô, bạn Hà nói bạn không có tiền mua sách vở.” Cô giáo nhíu mày, lẩm bẩm nói một mình: “Lạ chưa, con ông chủ tiệm Thành Công mà nói không có tiền mua sách vở.” Cô quay lại nói với em trò nhỏ: “Hôm nay, em ở lại sau giờ học gặp cô nhé.” Không cần chờ đến sau giờ học, chỉ ngay trong giờ ra chơi, cả lớp đã rỉ tai nhau câu chuyện trò Hà. Hà là con ông chủ tiệm Thành Công, tiệm tạp hóa lớn nhất ở ngay đầu chợ, đúng vậy, nhưng

mẹ Hà đã mất từ lâu, và ông Thành Công tục huyền được hơn ba năm nay. Ông chỉ có một mình Hà với người vợ trước, bây giờ, bà sau, Hà gọi là má Hai, vừa sinh thêm cho ông một trai, một gái nữa. Từ khi trở thành bà Thành Công, má Hai nắm hết thảy mọi việc buôn bán, tiền bạc trong nhà, đến ông Thành Công muốn mở tủ lấy tiền cũng phải hỏi chòm chìa khóa từ tay má Hai, để rồi phải trả lời cho bà biết lấy bao nhiêu tiền, để làm gì. Các bạn đi chợ ngang tiệm thường nghe bà Thành Công nói trống, “Công việc nhà đặng đặng đê đê, buôn bán, em nhỏ, giặt đồ, rửa chén, đi chợ, nấu cơm, lau nhà, tắm heo, làm từ sáng tới tối chưa phải, còn đòi đi học. Đi học có té ra được đồng bạc nào hông? Còn đòi tiền mua sách vở! Có muốn trốn việc thì có!” Các bạn hiểu là má Hai không muốn cho Hà đi học. Tuyên nghe vậy rất tội nghiệp cho người bạn mới quen của mình, nên về nhà kể hoàn cảnh của Hà cho má nghe, rồi xin má cho tiền mua sách vở giúp bạn. Má xoa đầu khen Tuyên biết thương người nghèo, rồi hứa rằng từ nay, hễ má mua sách vở cho Tuyên, cũng mua một bộ cho Hà. Tình bạn đậm thắm của Tuyên, Hà nảy nở từ đó. Thời gian thắm thoát trôi qua, trường tỉnh lỵ chỉ dạy tới lớp Chín mà thôi. Muốn lên lớp Mười, phải đi tuốt lên thị xã mà học. Bạn bè ai cũng biết rằng Hà sẽ không bao giờ được ân huệ đó. Ngày bãi trường lớp Chín, trường liên hoan rất lớn để tiễn học sinh. Bữa đó Hà được phép đi dự văn nghệ ở trường để từ giã bạn bè. Suốt buổi, Tuyên cứ quẩn quít bên Hà, muốn tìm nhiều chuyện để nói, mà tìm hoài không có. Rốt cuộc, ấp úng mãi, Tuyên mới xin phép được đưa Hà về một đoạn đường. Con đường quê thật là thơ mộng, trăng thanh gió mát, lá đưa xào xạc. Đôi bạn bước bên nhau, không nói một lời. Tuyên ước gì con đường dài mãi để Tuyên có thể đi với Hà đến sáng, hay đến cuối cuộc đời cũng được, nhưng chẳng mấy chốc, đôi bạn

đã đến ngã rẽ để chia tay. Hà cúi đầu, lí nhí, “Hà nhờ Tuyên nhắn với bác, Hà đợi ơn bác đã giúp Hà đi học mấy năm qua. Hà cũng cảm ơn Tuyên rất nhiều. Hà sẽ không bao giờ quên Tuyên.” Nói xong, Hà vụt chạy nhanh vào bóng đêm như muốn cuốn đi tất cả những cảm xúc đang dâng trào. Tuyên đứng sững nhìn bóng Hà xa dần. Tuyên nhìn quanh, rồi nhìn xuống chân mình, rồi nhìn sang chỗ Hà đứng hồi nãy, như muốn ghi khắc lại những kỷ niệm đẹp của thời niên thiếu, để rồi lâu năm về sau, có một ngày như ngày hôm nay, lòng Tuyên chợt nhớ lại.

Tuyên tưởng sẽ được một mùa hè rong chơi thú vị trước khi lên thị xã đi học, không ngờ chỉ một tuần sau, má bắt gởi Tuyên đi vượt biên với một gia đình quen. Thế rồi Tuyên ngỡ ngàng đặt chân lên đất Mỹ, ở nhà Mỹ, ăn đồ Mỹ, nói tiếng Mỹ. Năm đầu rất khó khăn cho Tuyên, nhưng khi đã bắt nhịp vào nếp sống mới, Tuyên thấy rất thích hợp và thoải mái. Tuyên vẫn thường liên lạc với má qua điện thoại và thư từ. Cái gì có thể thay đổi, nhưng lòng Tuyên yêu kính má không bao giờ thay đổi. Má Tuyên là một tín hữu sốt sắng. Ngày còn ở quê nhà, Tuyên luôn đi nhà thờ với má. Bây giờ qua Mỹ, Tuyên không còn đi nhà thờ nữa. Tuyên trở nên một người rất thành công, đẹp trai, học giỏi, chức cao, nhiều tiền, giao thiệp rộng, dần dà đâm ra ăn chơi cũng nhiều. Tuyên cặp bồ nhiều lắm, các cô gái đủ thành phần, đủ chủng tộc, nhưng nói cho cùng, Tuyên chẳng chọn được ai, hay đúng ra, Tuyên thấy chưa ai xứng với mình. Trong những thư từ của má, má luôn

thúc giục Tuyên lo lập gia đình, nhất là từ khi Tuyên bước quá tuổi 30. Còn một điều nữa, má luôn nhắc Tuyên phải đi nhà thờ, mà đi nhà thờ Việt Nam kìa. Có lẽ má muốn Tuyên tìm một người vợ trong nhà thờ Việt Nam. Tuyên cứ ậm ừ cho qua chuyện trong khi thật ra, Tuyên chẳng biết nhà thờ nào cả. Cho đến một hôm, má gắt lên, “Con đi nhà thờ nào phải cho má biết tên nhà thờ và tên cửa ông mục sư.” Thế là Chúa Nhật sau, Tuyên phải chạy vòng quanh phố, hỏi thăm tìm một ngôi nhà thờ Việt Nam. Vất vả lắm, nhưng cuối cùng Tuyên cũng tìm được. Ông Mục sư tại đây cũng lớn tuổi như ông Mục sư ở quê nhà của Tuyên vậy. Tuyên đến một lần, đủ để lấy tên nhà thờ và tên ông Mục sư để báo cáo với má, rồi không trở lại nữa.

Chuyện đi nhà thờ xem ra còn nhỏ, chuyện lấy vợ mới tày đình. Trong một cuộc điện đàm với má, việc Tuyên cố tránh né rồi cũng không tránh được: chuyện lấy vợ. Má dẫn chuyện thiệt là hay. Má vô đầu bằng cách hỏi Tuyên có lựa chọn được ý trung nhân chưa? Tuyên trả lời “Chưa,” thì má làm luôn một hơi: “Má đã chờ đợi để con lựa chọn 18 năm rồi. Bây giờ má già, không biết sống chết ngày nào, má muốn tận mắt thấy con có gia đình tử tế thì má mới yên lòng về với Chúa. Con còn nhớ con Hà không? Con Hà, con ông Thành Công đó?” Dĩ nhiên là Tuyên nhớ. Má nói tiếp, “Con Hà đẹp người, đẹp nết, giỏi giang không ai bằng, mà nó thương con lắm, cứ ghé thăm má hoài, rồi lần nào cũng hỏi thăm con. Biết bao nhiêu chỗ dạm hỏi nó đều từ chối. Má biết là nó thương con. Bây giờ con đã lớn, nó cũng lớn, không còn trẻ trung để chờ đợi nữa, nên má có ý kiến là con cưới con Hà, con nghĩ sao?” Tuyên đâu còn lạ gì “ý kiến” của má. Má không ra lệnh, không bắt buộc, chỉ có “ý kiến” thôi, nhưng ý kiến của má còn hơn một ngàn mệnh lệnh, ý kiến của

má không bao giờ thay đổi, và ý kiến của má phải được thi hành. Dù vậy, Tuyên vẫn cố chống chế: “Dạ, nhưng má à, con Hà nó nghèo và ít học quá.” Cách một đại dương nhưng Tuyên biết má đang cau mày: “Con nói vậy mà nghe được hả con? Con biết má học tới lớp mấy không? Con biết là nếu Chúa không thương xót gia đình mình thì mình cũng ăn mày chết đói chứ không ngóc đầu lên nổi đâu. Ba mày chết hồi mày chưa thôi bú, tao một mình gồng gánh bán buôn gây nên cơ nghiệp ngày nay, nuôi mày lớn để bây giờ mày khi để người nghèo?” Rồi má dụ giọng, “Con phải tin má. Đừng dòm bóng sắc, quyền cao chức trọng. Gia đình hạnh phúc cần người vợ hiền lành, đảm đang. Bây giờ má thấy người ta bỏ nhau nhiều quá má lo cho con. Con lấy con Hà là con có phước được vợ ngoan, má may mắn có dâu hiền.” Tuyên nuốt nước miếng, cố đi ván cờ chót, dù thấy mình rất giả dối: “Nhưng má à, Hà đâu có tin Chúa?” Má cười nhẹ nhàng, “Con đừng lo, má có dự ý nó rồi. Nó rất muốn tin Chúa, tại chưa thuận hiệp đó thôi. Nếu mình tiến tới thì má sẽ nói ông bà Thành Công cho nó tin Chúa luôn. Thôi má tính vậy, mùa Hè này, Hội Thánh mình làm lễ lớn mừng 50 năm thành lập Hội Thánh, sẵn dịp má nhờ Ông Bà Mục Sư và Ban Trị Sự tới đánh tiếng, làm đám hỏi vắng mặt con, rồi giữa tháng 12, con về làm đám cưới một lần luôn cho tiện. Ý kiến má là vậy, con thấy sao?” Lại ý kiến nữa. Câu chuyện quá đột ngột, Tuyên không biết phải quyết định ra sao, nhưng biết tính má không cãi được, Tuyên cũng yên lặng cho qua. Gác điện thoại, Tuyên thờ người suy nghĩ. Thật ra cũng không phải tệ. Mối tình xưa tưởng đã chết theo thời gian, giờ được khơi lại, vẫn còn bùng cháy. Má nói đúng. Hà đẹp người, đẹp nết, ngoan hiền. Hà Tuyên đã từng yêu nhau, vậy tại sao không? Tuyên nở nụ cười bằng lòng.

“Vị thử cuộc đời bằng phẳng cả,” có người đã nói vậy, nhưng Tuyên không ngờ ngang trái xảy đến đang khi cuộc đời Tuyên đang hạnh phúc êm đềm như mặt nước hồ thu. Ở Việt Nam, má thay mặt Tuyên tổ chức lễ hỏi, tất cả suôn sẻ tốt đẹp. Hà tiếp nhận Chúa rất thành tâm. Tuyên bắt đầu xúc tiến giấy tờ và chuẩn bị giữa tháng 12 về cưới vợ. Đầu tháng 9, trong buổi họp thường kỳ giữa những văn phòng đại diện trong khu vực, ông Giám Đốc đến vỗ vai Tuyên: “Tuyên, lại đây tôi giới thiệu với anh nhân viên mới. Đây là Nhung, vừa gia nhập công ty mình với chức vụ Phụ Tá Phó Giám Đốc chuyên về quảng cáo thị trường. Nhung vừa tốt nghiệp ưu hạng ngành Kinh Tế Tài Chánh, mới ở tiểu bang khác dọn qua đây được mấy ngày, còn phải ở khách sạn đó. Nếu có rảnh, nhờ anh giúp Nhung làm quen địa phương và thuê nhà nhé.” Tuyên đứng sững nhìn cô gái trước mặt. Nhung đẹp sắc sảo, thu hút, pha lẫn vẻ huyền bí, khó hiểu như siêu mẫu Cindy Crawford. Cô còn rất trẻ, dáng cao, thon, mái tóc bồng bênh nhuộm màu nâu già giúp cô chứng chạc hơn, thân hình bó sát trong bộ váy màu đậm đúng thời trang, đôi giày cao gót kiêu hãnh như sẵn sàng giày đạp mọi sự dưới chân. Nhung đưa tay, chào Tuyên bằng câu tiếng Mỹ thánh thót, tự tin, không vương chút âm điệu ngoại quốc nào. Tuyên đáp lại như cái máy, rồi bắt tay Nhung như thói sắt đính vào nam châm, không tự chủ được. Những gì xảy ra sau đó nhanh như làn tên, ảo như giấc mộng, kinh đến nỗi Tuyên không màng tưởng được. Tuyên giúp Nhung tìm thuê nhà, rồi vì Nhung mới ra trường, chưa

đủ tín dụng và tài chánh để đứng thuê một mình, nên Tuyên phải đứng tên kèm, rồi phải trả tháng đầu, tháng cuối, tiền đặt cọc, số tiền lớn quá, Nhung chưa có sẵn, Tuyên ký chi phiếu một lần đủ cả, và để bù lại bao công khó, Tuyên được giữ một chìa khóa nhà, mà Tuyên đâu ngờ rằng nó khác nào chìa khóa mở cửa địa ngục.

Hết tháng Mười, đến tháng Mười Một. Tuyên mong tháng Mười Hai dừng bao giờ đến. Ngày Lễ Tạ Ôn, Tuyên mời Nhung đi ăn tối, dạ rồi tới bờ. Sau bữa ăn, Tuyên tha thiết cầm tay Nhung, ngõ lời cầu hôn. Nếu Nhung bằng lòng, Tuyên sẵn sàng đánh đổi tất cả. Má có giận, rồi má cũng sẽ hết giận. Hà đã không có Tuyên 18 năm qua, hãy xem như chưa có bao giờ. Thương thay trái tim tình si, Nhung nhìn Tuyên bằng đôi mắt nồng nàn mà cao ngạo, trả lời mạnh mẽ dứt khoát theo cá tính độc lập của nàng: “Em không lấy anh đâu. Em không chê anh, nhưng em không muốn kết hôn. Thế thôi.” Tuyên chới với. Tuyên hụt hẫng. Tuyên không còn biết phải làm gì.

Tháng Mười Hai đến. Tuyên về Việt Nam cưới vợ. Tuyên không nói. Nhung không hỏi. Nhưng hai người đã hiểu ngầm.

Hà về, căn nhà Tuyên có khí sắc hơn, nhưng thành thật mà nói, Tuyên không tìm được sự đồng cảm nào nơi người vợ mới cưới. Từ cách ăn mặc, đi đứng, nấu nướng, nói cười, Tuyên không khỏi ngẫm so sánh sự què mùa của Hà với nét lịch lãm của Nhung. Ngay cả những tấm màn cửa Hà rối rít may ở Việt Nam để đem qua Mỹ treo, Tuyên thấy nó lãng lãng làm sao ấy. Tuyên chán nản, bực bội, càng uống rượu nhiều hơn. Những lúc như vậy, Hà đứng xa xa, nhìn Tuyên bằng đôi mắt ái ngại, đau buồn như thầm nói, “Em có thể làm gì giúp anh?” Tuyên không chịu nổi cái nhìn ấy, vì vậy, mỗi lần muốn say, Tuyên qua nhà Nhung, uống say khướt rồi ngủ vùi bên ấy. Hà dường như linh

cảm có điều gì sai trật, nhưng không hề hạch hỏi. Sự yên lặng chịu đựng của Hà càng khiến Tuyên bực dọc hơn. Tuyên muốn Hà phải ghen tương, la hét, đập phá, làm đủ thứ chuyện, để Tuyên có lý do ghét Hà. Sự nhẫn nại của Hà làm Tuyên thấy mình tệ hại hơn. Rồi mỗi lần Hà nói điện thoại với má, cứ một điều con hạnh phúc, hai điều anh Tuyên rất lo cho con, trong khi thật ra, nhiều khi cả tuần Tuyên chưa hỏi đến vợ một câu. Tuyên càng bực hơn vì Hà cứ giục Tuyên đưa Hà đi nhà thờ. Ngày xưa gạt má được vì má ở bên kia bán cầu, bây giờ như có cái gai bên lưng, biết tránh đàng nào. Tuyên cứ dùng đàng bảo tối thứ Tư đi học Kinh Thánh không được vì Tuyên bận lắm, rồi Chúa Nhật cũng trăm công, nghìn việc. Thật sự thì Tuyên phải đi làm thứ Bảy, còn Chúa Nhật thì dành cho Nhung. Chẳng dặng dưng thì Tuyên đưa Hà đi nhà thờ mỗi tháng một lần, nhưng tuyệt đối tránh Chúa Nhật đầu tháng. Tuyên sợ Lễ Tiệc Thánh. Trong giờ này, ông Mục sư không giảng nhiều, chỉ đọc Kinh Thánh, mà ông muốn các tín hữu đi nhà thờ phải đem Kinh thánh theo, mở ra, theo dõi điều ông đọc. Tuyên như ngồi trên gai khi nghe ông đọc về đoạn những người “*ăn bánh, uống chén cách không xứng đáng sẽ mắc tội với thân và huyết của Chúa, và sẽ bị Chúa xét đoán.*” Đương nhiên là Tuyên sợ Chúa, nhưng Tuyên chưa thấy Chúa, còn ông Mục sư thì đứng sừng sững ngay trước mặt, gương mặt nghiêm trang, tôn kính đọc Lời Chúa. Tuyên kinh hãi lắm, Tuyên không thể dự Tiệc Thánh được.

Rồi Hà có thai, làn da bunn bunn, cái mặt sưng sưng, ói mửa, hay khóc, càng làm Tuyên đến nhà Nhung thương xuyên hơn. Tuyên ước gì Hà sinh một đứa con trai để nối dõi tông đường thì Tuyên sẽ thích lắm. Tháng thứ năm, đi siêu âm, bác sĩ cho biết đó là con gái. Tuyên thất vọng quá. Nếu Hà sinh một đứa con gái yếu đuối,

nhút nhát, hay khóc như Hà thì không gì chán bằng. Nhưng Tuyên không ngờ, trong phòng sinh, giây phút thiêng liêng, lần đầu tiên trong đời, Tuyên ẵm con trong tay, tình phụ tử dạt dào. Cái sinh vật nhăn nheo, nhỏ bé, đang ngoác miệng la khóc kia là giọt máu của mình đây. Nó yếu đuối lắm, phải nương nhờ vào tình yêu và sự bảo bọc của mình để sinh tồn. Thời gian qua nhanh, bé My thắm thoát đã lên ba. Chỉ mấy năm trời mà Tuyên thấy mình mệt mỏi, già đi. Tuyên không khi nào thấy hạnh phúc. Khi ở với Nhung, Tuyên nhớ đến Hà. Khi về bên Hà, Tuyên nghĩ đến Nhung. Thật oái oăm. Xung quanh Tuyên, biết bao người sống bê tha, tội lỗi, sao họ có thể thản nhiên an nhàn như thế, còn Tuyên cứ bị dằn vặt trong tâm tưởng? Có khi Tuyên muốn bán hết nhà cửa, bỏ công ăn việc làm, dẫn mẹ con Hà đến một nơi xa xôi hẻo lánh, xa lìa phần hoa đô hội để xây dựng lại từ đầu, nhưng anh không đủ can đảm. Anh có linh cảm rằng ngoài anh, Nhung còn có những mối tình khác nữa, nhưng anh không dám hỏi, vì nghĩ đến sự không ra gì của chính mình, và cũng vì sợ mất Nhung. Anh đã dùng dằng không chịu quyết định. Anh biết Hà là viên ngọc, là hạnh phúc của đời anh, nhưng anh vẫn muốn bám lấy Nhung, không dễ buông ra. Giờ đây, anh ngồi một mình trong căn nhà lạnh lẽo, nhớ dáng nhanh nhẹn của Hà lúc nào cũng bận rộn hết việc nọ đến việc kia mà anh đã bực bội nghĩ rằng Hà làm đây tớ giỏi hơn làm vợ; cái mùi nước mắm từ nồi cá kho của Hà mà anh từng ghét cay ghét đắng, bây giờ anh nhớ da diết; anh nhớ hình bóng Hà chạy ra mừng đón

anh đi làm về, mà đã hơn một lần, anh từng ao ước người đó là ai khác; những buổi anh về khuya, Hà vẫn thức chờ cơm và anh đã gắt lên, bây giờ anh không còn ai để chờ để đợi. Anh đã bị rơi vào một cái bao tối đen, miệng bao đang dần thắt lại, anh ngộp thở, tưởng như mình sắp chết. Nhưng anh không chết, mà vợ anh chết. Tại sao? Anh muốn chết, anh không đáng sống. Tại sao Chúa không cho anh chết, để Hà ở lại nuôi con thì hay biết mấy? Tại sao Chúa cho anh sống để giờ đây anh phải đau thương khắc khoải thế này? Anh biết rồi. Hà về yên nghỉ an bình trong nước Chúa, đó là hạnh phúc của Hà. Còn anh, nếu bây giờ anh chết, anh không biết linh hồn mình sẽ về đâu? Chúa yêu thương anh nên Ngài còn cho anh cơ hội. Cái chết của Hà khiến anh tỉnh ngộ. Giá cao quá Chúa ơi, cho sự tỉnh ngộ của con.

Tuyên nhớ hôm nhà quần gọi bảo Tuyên đem bộ đồ ưng ý để mặc cho Hà, thế là lần đầu tiên, anh mở tủ quần áo của vợ. Anh sững sờ nhìn cái tủ trống trải, chỉ có vài mươi bộ đồ xếp gọn gàng đây đó. Anh làm thật nhiều tiền, nhưng Hà vẫn sống đơn giản như cô gái quê ngày xưa. Trong góc tủ, Tuyên thấy có một gói giấy đẹp bọc bao ny-lông cẩn thận. Tò mò mở xem, thì ra đó là áo cưới của Hà: nguyên bộ đồ gấm trắng mặc lúc làm lễ nhà thờ và bộ áo dài gấm đỏ bông vàng quần lụa trắng mặc lúc đãi tiệc. Tuyên tần ngần suy nghĩ giây lát rồi quyết định sẽ đem cho nhà quần bộ áo gấm đỏ. Tuyên cũng muốn Hà mặc bộ gấm trắng, trong trắng như tâm hồn của Hà vậy, nhưng Tuyên muốn giữ nó lại để nhớ mãi mối tình băng trinh người vợ hiền đã tận hiến cho mình. Hà sẽ rực rỡ ra đi trong màu áo đỏ, đẹp lắm. Phải, đẹp như cuộc sống của em vậy đó. Cả đời, em luôn sống cho mọi người, không giữ lại cho mình chút gì. Em đã sống cuộc đời đẹp nhất, mà có kẻ đui mù như anh đã không nhìn thấy. Tuyên ôm bộ

đồ trắng áp vào lòng, rồi cúi xuống hôn như muốn tìm dư hương hình bóng cũ.

Bé My ơi, ngày Hiền Mẫu đến rồi, mà con tôi không còn mẹ. Tội nghiệp con tôi, mất mẹ là mất rất nhiều, mà con còn bé bỏng ngây thơ quá, chưa biết đời mình là bất hạnh. Rồi những đêm giông gió, con sợ hãi gọi mẹ, những lúc con té trầy da chảy máu, con khóc đòi mẹ, khi con bị bạn bè bắt nạt, con tìm mẹ, nhưng mẹ đâu còn ở bên con! Ba biết lấy gì để bù đắp cho con đây? Ba sẽ làm tất cả cho con, bé My ơi, để đời con không cơ cực vì mồ côi mẹ, như ngày xưa mẹ của con đã từng cơ cực. Chúa ôi, nếu con có thể làm lại từ đầu, con sẽ bắt đầu từ đâu? Có phải nên cắt đứt quan hệ với Nhung sau khi lấy vợ, hay ước gì đừng bao giờ gặp và yêu Nhung, hay là phải đối xử tử tế hơn với Hà, hoặc nhất định cãi lời má đừng lấy Hà, hoặc đừng yêu Hà từ những ngày xa xưa, hoặc đừng đi Mỹ để giữ mãi tấm lòng quê và mối tình trong trắng? Không, nếu con có thể làm lại từ đầu, con sẽ bắt đầu với Chúa trước nhất, để xin Ngài cầm tay dẫn con qua các nẻo đường đời. Giờ phút này, biết bao người đang lầm lũi đi trên con đường tăm tối con đã đi, ước gì con có thể kêu gào họ hãy quay trở lại. Sẽ không bao giờ quá muộn để làm lại từ đầu, với Chúa.

Trong bóng tối thâm u, Tuyên gục đầu, khẽ gọi: *Hà ơi!*

# Rồi có một ngày...

Những người tin Chúa thường ghi nhớ năm điều quan trọng trong niềm tin của mình, đó là:

Chúa Giê-xu giáng sinh.

Chúa Giê-xu hy sinh.

Chúa Giê-xu phục sinh.

Chúa Giê-xu thăng thiên.

Chúa Giê-xu tái lâm.

Nhiều người chỉ thích Chúa Giáng Sinh nên cứ vào cuối năm mới tìm dịp đi nhà thờ, vì tất cả mọi nơi trên thế giới đều kỷ niệm Chúa Giáng Sinh và là dịp lễ hội quan trọng toàn cầu. Có người lại rất quan tâm đến việc Chúa Hy Sinh, vì vậy rất thích đeo thánh giá có hình Chúa bị đóng đinh và đầu đội mũ gai. Những người này thường khốc khi kỷ niệm Chúa thương khó, nhất là vào ngày thứ sáu đau thương mà người Mỹ gọi là Good Friday. Nhưng đó mới chỉ là lòng thương đối với một con người bị xã hội hành hạ. Đây cũng là chủ đề của cuốn phim *The Passion of The Christ*. Có người lại rất thích mùa Phục Sinh, vì đó là mùa xuân và ở tây phương có nhiều tục lệ vui trong ngày đó, như giấu và tìm trứng màu và chơi những con thỏ trắng v.v... Vì thế người ta ít khi gọi là mùa Phục Sinh mà chỉ gọi là

lễ hội mùa xuân hay Easter. Đến việc Chúa Thăng Thiên thì dường như đa số không nghĩ tới và nhất là việc Chúa Tái Lâm thì quá là xa lạ với hầu hết những người gọi là biết Cơ Đốc giáo.

Tuy nhiên, nếu bạn xòe bàn tay ra, và bạn cho mỗi ngón tay ghi nhớ một trong năm sự kiện kể trên, bạn sẽ dễ nhớ hơn. Điều quan trọng là năm ngón tay trong một bàn tay không có ngón nào thừa cả. Không có đủ năm ngón, ta khó cầm nắm vật gì cho chắc được. Tương tự như thế. Năm điều căn bản kể trên không có điều nào dư thừa mà là kết quả của nhau theo thứ tự.

Này nhé: Nếu bạn không tin Chúa Giáng Sinh, thì làm sao Chúa Hy Sinh được; nếu bạn không tin Chúa Hy Sinh thì làm sao có chuyện Chúa Phục sinh? Nếu bạn không tin Chúa Phục Sinh thì làm sao có việc Chúa Thăng Thiên trở về trời là nơi Chúa xuất phát? Mà nếu Chúa không thăng thiên thì làm sao có việc Chúa Tái lâm? Đúng là năm điều quan trọng trong niềm tin mà bạn phải tin đầy đủ và không bỏ qua điều nào.

Hôm nay ta bàn về điều sau cùng, là điều ít khi người ta bàn tới nhất, đó là Chúa Giê-xu Tái Lâm.

Trong Kinh Thánh có ghi lại Lời Chúa Giê-xu dạy như sau:

Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. (*Ma-thi-ơ 24:40-42*).

Các câu kể trên trích từ đoạn Kinh Thánh mà Chúa Giê-xu dạy về việc Chúa Tái Lâm. Nhân các câu

này hai tác giả là Tim LaHaye và Jerry B. Jenkins đã viết một bộ truyện về viễn tưởng ngày Chúa tái lâm. Cuốn đầu tiên là *Left Behind*, tức là Bị Bỏ Lại, chúng tôi xin tóm tắt một đoạn như sau:

Rayford Steele là một phi công lái phi cơ 747. Anh có người vợ xinh đẹp và rất sùng kính Chúa, tên là Irene. Hai người có con gái đã học đại học và ở nhà còn đứa con trai 12 tuổi. Irene tin Chúa và tham gia nhiều hoạt động trong nhà thờ kể cả lớp học Kinh Thánh hàng tuần và ngày Chủ Nhật. Rayford thì khác, anh ta luôn tìm cơ thoái thác đi nhà thờ và thường tránh nói chuyện về đề tài liên quan đến Chúa.

Một hôm, sau khi đã học về việc Chúa tái lâm và việc Chúa sẽ đưa người tin Chúa lên trời trước khi đại nạn cuối cùng xảy ra, Irene nói với Rayford:

“Anh có thể tưởng tượng không? Chúa Giê-xu có thể sẽ tái lâm và cứu chúng ta trước khi chúng ta chết.”

“Như vậy thì chết anh rồi!”

Irene nghiêm giọng:

“Nếu em không biết rõ chuyện gì sẽ xảy ra cho mình, thì em đã không lo!”

“Còn anh ấy hả, anh biết có gì sẽ xảy ra cho anh rồi. Này nhé, anh sẽ chết, và thế là hết. Còn gì nữa đâu mà lo!”

Rayford muốn đổi đề tài, ôm lấy Irene định hôn, nhưng Irene vẫn lạnh lùng. Chàng mỉm cười:

“Ừ thì anh cũng biết là những người ngoan đạo thì khi Chúa đến là họ mừng lắm.”

“Thì anh cũng mừng là em biết rõ vấn đề và tin chắc như vậy thôi!”

“Em chỉ tin Kinh Thánh thôi chứ không tin lời ai đâu.”

Rayford tìm cách xoa dịu và bỏ sang phòng làm việc. Anh cho là Irene bị mê hoặc.

\*\*

Phi hành trưởng Đại Úy Rayford Steele cảm thấy háo hức muốn ra tìm người chiêu đãi xinh đẹp là Hattie Durham ngay lúc ấy. Anh cởi giầy an toàn, bấm vào vai viên phi công phụ tá trong lúc bước ra khỏi khoang bay. Anh bảo: “Này Christopher, mình còn đang ở tình trạng tự động bay nay nhá. Tôi đi một vòng kiểm soát hừng đông đây.” Anh chàng phụ tá lẩm bẩm: “Trời đã sáng đâu?” “Ừ chưa đâu, nhưng đi xem có động tĩnh gì không.”

Hattie đứng ngay cửa, dường như có việc gì báo cáo. Cô ta kéo Rayford vào chỗ đi thông qua, nhưng không có vẻ gì là trù mến cả, ngược lại toàn thân cô ta run lên và mặt tái ngắt. Anh chàng tưởng đâu ra đây tỏ tình với nàng, không ngờ lại gặp cảnh này. Hattie kéo mặt anh ta xuống sát rồi nói nhỏ: “Có hành khách bỗng biến đi đâu mất!”, nói xong gục đầu vào ngực chàng. Anh chàng đẩy cô ra và hỏi: “Cô bảo sao? Ai đi đâu mất?”

Hattie thân hình run lên vừa nói trong nước mắt: “Anh ơi, một số đồng người bỗng biến đi đâu mất không thấy nữa. Tôi đi lên, đi xuống và nhận thấy mấy chục người vừa ở đây bây giờ chẳng thấy nữa.”

Rayford an ủi: “Hattie ơi, trời còn tối, cứ tìm một lúc sẽ thấy họ mà!”

Hattie quả quyết: “Anh ơi, tôi không đi đâu, anh tự quan sát sẽ rõ. Khắp tàu bay chỗ nào cũng có người bỗng biến mất.”

“Chắc họ đùa hay sao ấy thôi, chẳng lẽ...?”

“Họ bỏ dầy dếp, bí tất, áo quần, mọi thứ ở ngay ghế ngồi, và biến mất, không ai đùa đâu!”

Rayford vẫn cho là Hattie có vấn đề gì, nên muốn tự mình

đi một vòng xem sao. Anh ta lại còn cho là mình mơ ngủ, lấy tay tát vào má mình xem có thật không. Mà đúng thật, anh ta vẫn tỉnh táo đây thôi?

Bước vào khoang hành khách hạng nhất, anh thấy một bà cụ đang đứng ngẩn ra giữa lối đi, tay cầm áo len, và quần của ông chồng. Bà nói: “Ông Harold chồng tôi đi đằng nào mất!” Rayford nhìn hết khoang hạng nhất, thấy khách đa số đang ngủ cả. Nhưng thật sự là có mấy ghế chẳng có ai ngồi. Anh an ủi bà cụ: “Chúng tôi sẽ tìm ông ấy, bà cứ yên tâm.”

Rayford cố làm ra vẻ can đảm để trấn an mọi người kể cả người đẹp Hattie. Nhưng khi anh đi xuống tầng dưới, anh mới thấy ghế trống rất nhiều, anh cũng đâm sợ như mọi người.

Thỉnh thoảng lại có người hét lên, khi thấy chồng hay vợ mình biến đâu mất, chỉ còn áo quần ở ghế ngồi. Hattie lúc ấy cũng đến chỗ Rayford. Anh chàng bảo: “Tôi cũng chẳng biết gì hơn cô, nhưng ta phải giúp cho hành khách an tâm, vì nếu họ la khóc um xùm thì máy bay sẽ loạn mất, làm sao xuống đất được. Tôi sẽ cho máy bay quay lại Chicago thôi, không bay được nữa đâu.”

Rayford cho máy bay quay lại. Khi vào trong tâm thông tin của Hoa Kỳ, anh nối được với các hãng tin, và biết rằng toàn thế giới đang gặp cảnh người biến mất này. Vì mọi người đều muốn biết tin người thân xa, gần, vì vậy các đường thông tin đều tắc nghẽn.

\*\*

TV cho thấy nhiều hình ảnh chưa từng thấy. Khắp thế giới chỗ nào cũng có người khóc vì chồng, vợ, con, hay cha mẹ bỗng nhiên mất tích.

Một chàng rể đang đeo nhẫn cho cô dâu trong đám cưới bỗng biến đâu mất bỏ cô dâu đứng đó.

Một nhà quản ở Úc cho báo chí hay rằng nhiều đám tang đang diễn ra mà xác chết biến đâu mất và một số người đưa đám cũng biến mất. Một

đám khác thì người đi đưa tự nhiên chẳng còn ai, trở lại có cái xác người chết. Ngay trong các nhà ướp xác cũng có nhiều xác biến mất. Trong một đám tang, sáu người đang khiêng quan tài, bỗng bị vấp, quan tài rơi xuống đất vì ba người khiêng biến đâu mất, xác chết cũng vậy.

Phi trường máy bay đổ la liệt, không còn chỗ đáp. Ngoài đường phố, xe hơi bỏ không rất nhiều, làm xe không chạy được nữa.

\*\*

Rayford mãi rồi cũng về gần nhà. Một bà trông thấy anh ta đi bộ, mời lên xe chở về. Khi đến nơi, Rayford bảo: “Tôi phải trả ơn bà thế nào đây?” Bà ta đáp: “Tôi không cần gì trong lúc này đâu, chắc ông nhớ cầu nguyện cho tôi là đủ rồi.” Rayford nói: “Nhưng mà tôi có biết cầu nguyện gì đâu!” Bà ta bảo: “Rồi ra anh sẽ phải cầu nguyện. Trước tôi cũng vậy, nhưng bây giờ khác rồi.”

“Thế thì bà cầu nguyện cho tôi là phải hơn”

“Tôi hứa làm như thế!”

Rayford vào nhà. Nhà hoàn toàn yên lặng, nhưng không một bóng người. Irene và Raymie không thấy. Họ đi đâu? Trong garage vẫn còn hai chiếc xe. Một cái của Irene, và một cái của đứa con gái, Chloe.

Rayford vào phòng đứa con trai, Raymie. Trên giường còn nguyên chăn. Anh kéo chăn ra, thấy nguyên bộ quần áo ngủ của Raymie dưới chăn. Anh ngồi bên giường con mà khóc.

Vào phòng hai vợ chồng, anh còn ngửi thấy mùi hương phấn của vợ. Nhìn lên chiếc gối của Irene, anh thấy chiếc nhẫn cưới. Rayford nhặt chiếc nhẫn bỏ túi. Thế là nàng và con đi thật rồi!

Rayford nằm úp mặt trên giường mà khóc... Anh chưa hiểu đứa con gái, Chloe còn đó hay cũng đã biến mất rồi...

*Nguyễn Sinh*

# Tôi Bận Quá

Đối với tôi thì “Tôi bận quá” là câu nói thông thường nhất của chúng ta trong thời đại mà người ta gọi là “chạy trên freeway” này. Một tác giả tên là Tim Kimmel đã viết cuốn sách *Little House On The Freeway: Help For The Hurried Home*, tạm dịch là: Ngôi Nhà Nhỏ Trên Xa-lộ: Giúp Cho Gia Đình Vội Vã. Theo tác giả cuốn sách này thì không phải “Tôi bận quá” mà “Gia Đình Tôi Lúc Nào Cũng Hối Hả!” Độc giả có thể không đồng ý, vì cho rằng gia đình mình có hối hả gì đâu. Nhưng nếu bình tâm suy nghĩ, ta sẽ thấy không phải chỉ chính mình hay gia đình cứ lúc nào cũng hối hối, hả hả, mà cả xã hội ta đang sống cũng vậy.

Sở dĩ cuộc sống trở nên hối hả có lẽ là vì hệ thống thông tin bây giờ quá hữu hiệu. Ta có thể gọi bất cứ nơi nào trên thế giới miễn là biết ai nghe là được. Trong chốc lát, ta có những thông tin mà mình cần để giải quyết vấn đề, để thu xếp một công việc, trang trải một món nợ hay làm một việc nào đó mà không cần phải bay đi hay chạy đến nơi.

Phim ảnh ngày nay làm ta vội vàng, hối hả và nóng tính hơn. Vì nhiều vụ án quan trọng (trên TV) từ khi xảy ra, điều tra thủ phạm, cho đến khi tòa án xét xử và trắng đen rõ ràng, chỉ khoảng 60 phút (kể cả quảng cáo) hay cùng lắm là 120 phút là cùng. Vì phim ảnh như thế, ta bị ảnh hưởng là cũng phải giải quyết nhanh gọn mọi vấn đề.

Việc mua bán trao đổi ngày nay cũng rất nhanh chóng, vì mọi dịch vụ đang chờ sẵn để

“giúp” bạn có chiếc xe mới, ngôi nhà đẹp và tránh khỏi mọi lo âu thiếu thốn.

Trong dòng đời vội vã gần như vô tận này gần như ta chỉ còn vài giờ đồng hồ để nghe hay xem tin tức sáng và tối, trong lúc ăn sáng hoặc ăn tối, và sau đó là giấc ngủ và làm việc. Đúng là ta bận quá!!

Nhưng thỉnh thoảng ta cũng gặp những trở ngại làm ta không chạy thông hối hả như trên freeway được. Như bất ngờ bị bệnh, xe bị hư, vợ hay chồng đau, con phải đem vào viện v.v... Lúc ấy thời gian của ta ngưng hẳn lại, và ta có dịp suy nghĩ về từng giá trị trong đời mình.

Thời gian của ta sống dường như ngừng hẳn lại. Một tuần quá nhanh và thấm thoát cũng qua gần nửa năm rồi còn gì! Cứ như thế mấy chốc mà ta già, yếu rồi chết.

Xét ra cả đời ta bận quá, không có thì giờ cho chính mình (để thưởng thức âm nhạc hay chơi nhạc, để vẽ tiêu khiển, để trồng cây và làm vườn, đọc sách v.v..) Không nhiều thì giờ cho vợ hay chồng con, chưa nói đến những người thân gần khác (để chơi đùa, đi chơi chung, làm việc chung v.v..) Không có cả thì giờ để tham gia các sinh hoạt trong nhà thờ hay trong cộng đồng (giúp đỡ kẻ nghèo, cứu trợ, truyền giáo v.v..) Quan trọng hơn cả là không có thì giờ dành riêng cho Chúa mỗi ngày, cùng lắm là đi nhà thờ ngày Chủ Nhật là quá lắm rồi.

Tôi không biết bạn đọc có đọc đến dòng này hay chỉ mới nhìn qua ựa bài thì đã có ai gọi điện thoại nhắn nhủ gì đó rồi và sau đó bạn quên là mình đang đọc!?

Nhưng dù sao, điều tôi muốn nói với bạn, bạn đã biết rồi: *Bạn không có thì giờ.*

Đây là câu nói thật nhưng lại không thật.

Mỗi người trên đời này đều có một số vốn thời gian giống nhau: 24 giờ. Trừ ra những người phải làm việc mỗi ngày đến 14 tiếng đồng hồ.

Mỗi người trong xã hội văn minh đều có thời gian làm việc, ăn và nghỉ gần như giống nhau. Ta có thể biện minh là mình bận hơn người này, người nọ. Nhưng nếu ta lập một thời gian biểu cho mình mỗi tuần, ta sẽ thấy rằng ta vẫn có thời gian.

Thời gian mà bạn có riêng cho mình bạn đang sử dụng như thế nào?

Bạn có thời gian nào trong ngày dành cho Chúa không?

Có người tham gia lớp học Kinh Thánh vào một buổi tối trong tuần, và vì thích thú say mê, cũng mong bạn mình tham gia như thế. Nhưng người bạn vì không có thói quen đi học, lại không thích học Kinh Thánh nên luôn chối từ. Nếu mời đi nghe ca nhạc thì họa may người ấy mới đi. Lý do là vì chưa bao giờ tập thói quen ngồi yên lặng mỗi ngày một thì giờ ngắn, đọc Kinh Thánh và cầu nguyện. Thói quen này giúp ta tập trung tư tưởng ngay trong cuộc sống hối hả, và nắm bắt được những giá trị cao đẹp trong đời sống. Chẳng nào ta ý thức như thế thì căn nhà trên xa lộ hối hả của ta mới hiện ra. Nghĩa là giữa dòng đời ồn ào, hối hả, ta có một chỗ yên tĩnh để tâm tình với Chúa, khơi lại nguồn sống trong tâm hồn mình. Tập mãi như thế, ta trở thành có thói quen nghe, đọc và xem những gì có giá trị. Lại cũng biết đánh giá các giá trị đó nữa.

Kinh Thánh dạy rằng: *Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻo ác kha bỏ đường mình, người bất nghĩa kha bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. (Ê-sai 55:6).*

Câu đáng chú ý là: *“Tìm kiếm Chúa đang khi mình gặp được”* Câu này nói về việc sử dụng thời gian của ta. Nếu ta dành thời gian để tìm kiếm Chúa thì ta sẽ gặp được. Đây cũng là bí quyết của một đời sống thành công.

Trên xa lộ rộn ràng, hối hả của đời sống, mỗi chúng ta hãy dành thời gian để tìm kiếm Chúa, tương giao với Chúa. Để tất cả những âu lo về hiện tại, tương lai, về chính mình, về vợ hay chồng, con trai hay con gái, người thân hay bè bạn, được giải quyết trong ánh sáng nhân từ, khôn ngoan của Chúa.

*Nguyễn Sinh*

## Lời Hay Ý Đẹp

Mẹ và các Danh Nhân

Ai giúp con khi con ngã, hay hôn vào chỗ đau cho mau lành? Mẹ!

*Jane Taylor*

Tuổi trẻ phai nhạt, tình yêu  
mệt mỏi, tình bạn như lá  
vàng rơi, hi vọng thâm kín  
của bà mẹ sống lâu hơn tất  
cả.

*Oliver Wendell Holmes*

Tôi nhớ lời cầu nguyện của mẹ  
tôi, những lời ấy luôn theo tôi,  
bám sát tôi trọn cả đời.

*Abraham Lincoln*

Mẹ tôi chịu biết bao nỗi khó  
khăn vì tôi, nhưng tôi nghĩ  
mẹ ư như thế.

*Mark Twain*

Dù gì đi nữa, Ba lúc nào cũng  
vẫn đứng đó khuyên con một lời  
chắc nịch: “Vào hỏi má con!”

*Alan Ray*

Lòng mẹ là lớp học của con.

*Henry Ward Beecher*

Một nửa những gì tôi nghĩ tôi  
biết về mẹ, là do tôi có một bà  
mẹ. Nửa kia là do việc tôi kết  
hôn với một người làm mẹ. Đây  
là những gì tôi học được:  
*Mẹ là người tin và thực hành lời  
Chúa Giê-xu khi Ngài bảo rằng  
phải tha thứ cho  
nhau “bảy mươi lần bảy”.*

Mẹ là người vẫn còn tin con khi  
mọi người khác đã bắt đầu nghi  
ngờ.

Đừng bao giờ chen vào giữa con  
cọp mẹ và mấy con cọp con. Dù  
cho có là con cọp bố chẳng nữa  
cũng vẫn thua.

Món quà quý nhất ta có thể tặng  
cho con là yêu thương mẹ chúng.

Lời cầu nguyện của một người  
mẹ hiệu quả hơn bất cứ sức  
mạnh nào trên đất.

Người cha có tri thức rõ nhất,  
nhưng người mẹ chăm sóc tận  
tình nhất. Con cái gần như lúc  
nào cũng ư chăm sóc hơn là  
trau dồi tri thức.

Lạy Chúa, con cảm ơn Ngài đã  
cho chúng con có mẹ, để chúng  
con có thể thấy, chiêm ngưỡng,  
nắm bắt và nghe Chúa dạy rõ  
ràng hơn.

*Eric Fellman.*

**Chân Trời Mới**  
**văn phẩm nguồn sống**  
**Chủ Nhiệm & Chủ Bút**

***Nguyễn Sinh***

**Giám Đốc Điều Hành**

***Hồ Xuân Phú***

**E-mail: info@vpns.org,**

**n\_sinh@yahoo.com**

**Phone: (714) 758-8767**